

Số: 100/2025/QĐST-HNGĐ

Quận 5, ngày 21 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 5 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 57 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 79/2025/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 4 năm 2025 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Bà Tìn Tuyết A, sinh năm 1990;

Thường trú: số a tỉnh lộ b, phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Ông Châu Văn N, sinh năm 1987;

Thường trú: số x, đường t, Phường 2, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 11 tháng 4 năm 2025, những nội dung các đương sự thỏa thuận được như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Tìn Tuyết A và ông Châu Văn N thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Bà Tìn Tuyết A và ông Châu Văn N cùng khai hai bên không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết, Tòa không xem xét.

[3] Về tài sản chung: Bà Tìn Tuyết A và ông Châu Văn N cùng khai hai bên không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết, Tòa không xem xét.

[4] Về nợ chung và nghĩa vụ dân sự chung: Bà Tìn Tuyết A và ông Châu Văn N cùng cam đoan không có khoản nợ nào chung và cũng không thực hiện nghĩa vụ dân sự với ai nên không yêu cầu Tòa án giải quyết, Tòa không xem xét.

[5] Về lệ phí Tòa án: Lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng do bà Tìn Tuyết A và ông Châu Văn N chịu, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0061309 ngày 09/4/2025 của Chi cục thi hành án Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh. Đương sự đã nộp đủ lệ phí.

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Tìn Tuyết A và ông Châu Văn N thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 80/2014, quyển số 01/2014 đăng ký ngày 10/9/2014 tại Ủy ban nhân dân Phường 2, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh).

- Về con chung: Bà Tìn Tuyết A và ông Châu Văn N cùng khai hai bên không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết, Tòa không xem xét.

- Về tài sản chung: Bà Tìn Tuyết A và ông Châu Văn N cùng khai hai bên không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Tòa không xem xét.

- Về nợ chung và nghĩa vụ dân sự chung: Bà Tìn Tuyết A và ông Châu Văn N cùng cam đoan không có khoản nợ nào chung và cũng không thực hiện nghĩa vụ dân sự với ai nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Tòa không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng do bà Tìn Tuyết A và ông Châu Văn N chịu, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0061309 ngày 09/4/2025 của Chi cục thi hành án Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh. Đương sự đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 5;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 5;
- Ủy ban nhân dân nơi thực hiện việc đăng ký kết hôn.
- Lưu VP; Hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh Chi